

Bản án số: **82 /2023/HS-PT**

Ngày: 23/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

Bà **Huỳnh Thị Xuân Oanh**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Bà **Võ Tú Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H2.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh H2:* Bà **Lê Ánh Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H2 mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2023/HSPT ngày 07/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn S1, sinh năm 2001, tại Khánh H2; nơi cư trú: Tổ 11 Vĩnh Diêm Thượng, xã VH31, thành phố Nt1, tỉnh Khánh H2; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Ngọc Th (1976) và bà Nguyễn Thị Kim H (1979); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Công Tr1, sinh ngày 16/8/2003, tại Khánh H2; nơi cư trú: Tổ 10 Vĩnh Châu, xã VH31, thành phố Nt1, tỉnh Khánh H2; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đỗ Công Kh (1977) và bà Đỗ Thị Phương Đ (1981); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/5/2020, Trần Nhật Th1 (sinh ngày 04/01/2005, trú tại: hẻm 113 Lương Định Của - Ngọc Hiệp - Nt1) bị Thân Đức Ph1 (sinh năm 2002, trú tại: 23 Tô Vĩnh Diện - Phương Sài - Nt1) đánh nên đến tối ngày 01/6/2020, Trần Nhật Th1 kể lại sự việc bị Ph1 đánh cho Nguyễn Tấn H2 nghe, Th1 nhờ H2 đánh Ph1 để trả thù, H2 đồng ý. Sau đó, Th1 gọi điện thoại rủ Huỳnh Cao Th2,

Đỗ Công Tr1 đi Ph1 thì Th2 và Tr1 đồng ý. Nguyễn Tấn H2 rủ Phạm Minh T21, Đinh Nhật C1, Huỳnh Văn M1, Phạm Công Ch1, Mạc Huỳnh Công Đ2, Lê Công H3, Chế Văn Đ3 đi đánh nhau thì cả nhóm đồng ý. Phạm Minh T21 rủ Nguyễn Văn S1, S1 rủ thêm Nguyễn Lê Anh H2. Đinh Nhật C1 rủ Nguyễn Minh T4 và Nguyễn Võ Hoàng Phi L1 đi đánh nhau giúp Th1 thì L1 và T4 đồng ý. Huỳnh Văn M1 rủ Hồ Nhân Th4 đi đánh nhau giúp Th1 thì Th4 đồng ý.

Tối ngày 02/6/2020, Phạm Minh T21, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Lê Anh H2, Nguyễn Minh T4, Phạm Công Ch1, Mạc Huỳnh Công Đ2, Lê Công H3 và Nguyễn Hữu T3, Nguyễn H2, Đinh Ph3, Chế Văn Đ3 (không rõ nhân thân lai lịch) tập trung tại nhà của Đinh Nhật C1 tại tổ 11 Vĩnh Diêm Thượng, VH31, Nt1. Lúc này, Nguyễn Minh T4 mượn của nam thanh niên tên Queo (không rõ nhân thân lai lịch) một bao hung khí gồm: Dao, rựa, kiếm đao các loại mang về nhà. Sau đó, cả nhóm điều khiển xe máy chở nhau cầm theo hung khí đi đến khu vực gần nhà Trần Nhật Th1 và Nguyễn Tấn H2 tại tổ 7 Lư Cầm, Ngọc Hiệp, Nt1 để tập hợp với nhóm của Nguyễn Tấn H2, Trần Nhật Th1, Huỳnh Văn M1, Huỳnh Cao Th2, Nguyễn Võ Hoàng Phi L1, Đỗ Công Tr1, Lương Minh T6 và Hồ Nhân Th4.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/6/2020, cả nhóm tập trung tại khu vực gần nhà của Trần Nhật Th1 và Nguyễn Tấn H2 cầm theo hung khí: Nguyễn Tấn H2 và Nguyễn Minh T4 mỗi người cầm 01 cây kiếm nhật; Nguyễn Văn S1, Phạm Minh T21 và Huỳnh Văn M1 mỗi người cầm 1 cây dao mác; Đinh Nhật C1 và Nguyễn Võ Hoàng Phi L1 mỗi người cầm 1 cây ba chĩa; Phạm Công Ch1, Mạc Huỳnh Công Đ2, Huỳnh Cao Th2 và Đỗ Công Tr1 mỗi người cầm 1 cây dao rựa; Lê Công H3 cầm dao chặt cá; Lương Minh T6 cầm cây dao mác; Trần Nhật Th1, Nguyễn Lê Anh H2, Nguyễn Hữu T3, Ph3, Nguyễn H2 điều khiển xe máy không cầm gì; Hồ Nhân Th4 và Chế Văn Đ3 mỗi người cầm 01 cây kiếm nhật. Sau đó, cả nhóm khoảng 20 người đi trên nhiều xe máy và cầm theo hung khí đi từ Lư Cầm qua Hương lộ Ngọc Hiệp đến khu vực cầu Hộ thuộc phường Ngọc Hiệp tìm đánh Thân Đức Ph1. Trên đường đi cả nhóm chạy xe máy cầm theo hung khí làm cho người đi đường hoảng sợ, nhường đường cho cả nhóm chạy xe.

Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 02/6/2020, khi cả nhóm đi đến ngã tư đường Phan Đình Giót giao nhau với đường Bến Cá thuộc phường Phương Sài thì nhìn thấy Thân Đức Kh1 điều khiển xe máy chở Thân Đức Ph1 đang đi trên đường. Lúc này, Th1 chở Th2 cầm theo dao rựa ngồi sau dẫn đầu, Th1 hô lên “thằng Ph1 kìa” thì cả nhóm đi xe máy chở nhau cầm hung khí gồm: dao, mác, rựa, kiếm, cây ba chĩa...la hét, tăng ga xe máy, rượt đuổi đánh Ph1 và Kh1. Kh1 điều khiển xe máy chạy vào đường Phan Đình Giót đi đến đoạn trước khu vực miếu An Lạc thì cả hai bị ngã xe máy nên Ph1 chạy bộ vào trong hẻm đối diện miếu An Lạc, còn Kh1 chạy bộ vào trong hẻm tổ dân phố số 7. Lúc này, Nguyễn Lê Anh H2 điều khiển xe máy chở Phạm Minh T21, Nguyễn Văn S1 đuổi theo Ph1, H2 dùng chân đạp vào người Ph1 ngã xuống đường, T21 dùng sòng mác đánh trúng vào đùi phải của Ph1. Ph1 đứng dậy tiếp tục chạy bộ vào trong hẻm thì Đinh Nhật C1, Nguyễn Võ Hoàng Phi L1, Huỳnh Văn M1, Nguyễn Tấn H2,

Phạm Công Ch1, Mạc Huỳnh Công Đ2, Lê Công H3, Lương Minh T6, Hồ Nhân Th4 đuổi theo đánh nhiều cái vào người Ph1 làm cho Ph1 ngất xỉu, cả nhóm bỏ đi về. Sau đó, Ph1 được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh H2.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 195/TgT ngày 26/6/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Khánh H2, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Thân Đức Ph1 là 07%.

Ngày 13/6/2020, Thân Đức Ph1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Ngày 19/10/2020, Thân Đức Ph1 có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án và có đơn xin bãi nại miễn trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng đã gây thương tích cho Ph1.

Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nt1, tỉnh Khánh H2 đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S1 03 năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Công Tr1 01 năm 6 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Ngoài ra, bản án còn xử phạt các bị cáo: Nguyễn Tấn H2 02 năm 6 tháng tù; Đinh Nhật C1 03 năm tù; Nguyễn Minh T4 03 năm tù; Lương Minh T6 02 năm 03 tháng tù; Nguyễn Võ Hoàng Phi L1 02 năm 06 tháng tù; Huỳnh Văn M1 02 năm 03 tháng tù; Phạm Công Ch1 02 năm 03 tháng tù; Mạc Huỳnh Công Đ2 02 năm 03 tháng tù; Lê Công H3 02 năm 03 tháng tù; Huỳnh Cao Th2 01 năm 09 tháng tù; Phạm Minh T21 01 năm 09 tháng tù; bị cáo Nguyễn Lê Anh H2 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm; đều về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Các bị cáo nêu trên không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

Lần lượt vào các ngày 28/4 và 10/5/2023, bị cáo Đỗ Công Tr1 kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo Nguyễn Văn S1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh H2 nhận định: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Hành vi của các bị cáo là xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nt1 đã xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn S1, Đỗ Công Tr1 về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang và bức xúc cho quần chúng nhân dân nên cần xử phạt nghiêm. Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong vụ án này, bị cáo S1 là người rủ rê bị cáo Nguyễn Lê Anh H2 (chưa thành niên) phạm tội, là người tham gia tích cực trong nhóm đầu tiên rượt đuổi đánh anh Ph1, la hét gây mất trật tự công cộng, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng với hành vi của bị cáo nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo Đỗ Công Tr1: Bị cáo Tr1 phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn thấp, hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án có phần hạn chế hơn so với các bị cáo khác, bị cáo đi theo và không tham gia la hét, đập phá. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu; bản thân bị cáo hiện là sinh viên còn đang đi học, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo S1 phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Tr1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S1 và giữ nguyên phần bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Văn S1**.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S1 03 (ba) năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Công Tr1, sửa một phần bản án sơ thẩm đối với bị cáo Tr1.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Đỗ Công Tr1**.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Đỗ Công Tr1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Công Tr1 cho Ủy ban nhân dân xã VH31, thành phố Nt1, tỉnh Khánh H2 giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Đỗ Công Tr1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đỗ Công Tr1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì có thể bị buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo Đỗ Công Tr1 thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

3. Bị cáo Nguyễn Văn S1 phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Đỗ Công Tr1 không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Khánh H2;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh H2;
- Công an tỉnh Khánh H2;
- Vụ giám đốc I;
- TAND TP. Nt1;
- VKSND TP. Nt1;
- Công an TP. Nt1;
- Chi cục THADS TP. Nt1;
- Trại giam; Nhà tạm giam, tạm giữ;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long